TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U MINH** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 08-8-2017
Về việc tranh chấp Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Thiên Thơ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Hữu Hiệp

2. Ông Nguyễn Hải Hưng

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Võ Đà Lạl, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau: Không thuộc trường hợp tham gia phiên tòa.

Ngày 08 tháng 8 năm 2017 tại Tòa án nhân dân huyện U Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 111/2017/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2017 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình về *"Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2017/QĐXXST- HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Dương Thu Đ, sinh năm 1993 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp 7, xã Khánh Hòa, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

2. Bị đơn: Anh Danh Văn T , sinh năm 1985 (vắng mặt không lý do)

Địa chỉ: Ấp 6, xã Khánh Lâm, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

-Nguyên đơn chị Dương Thu Đ trình bày tại đơn khởi kiện ngày 26 tháng 4 năm 2017 và tại phiên tòa như sau:

Chị Đ với anh T tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2012 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Hòa, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng về sau phát sinh mâu thuẫn do anh T không lo làm ăn, thường xuyên tụ tập bè bạn ăn nhậu nên từ đó vợ chồng thường xuyên cãi nhau nên anh T bỏ về nhà cha mẹ ruột sống từ tháng 8 năm 2015 đến nay. Chị Đ xác định không còn tình cảm với anh T nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn. Chị Đ với anh T không có con chung, tài sản chung và không nợ ai nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Danh Văn T, từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến nay đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh nhưng anh không có ý kiến phản hồi gì đối với

yêu cầu khởi kiện của chị Đ, anh T cố tình vắng mặt xem như anh đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình trong vụ án này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Chị Dương Thu Đ khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Danh Văn T, sinh năm 1985, địa chỉ cư trú tại Ấp 6, xã Khánh Lâm, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết theo trình tự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Từ khi Tòa án nhân dân huyện U Minh thụ lý giải quyết vụ án đến nay đã nhiều lần tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Danh Văn T nhưng anh T không có ý kiến phản hồi gì và vắng mặt không lý do nên căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng Dân sự, xét xử vắng mặt anh Danh Văn T .

[2]. Về hôn nhân: Chị Dương Thu Đ với anh Danh Văn T tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2012 có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Khánh Hòa, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau cấp giấy chứng nhận kết hôn số 23, quyển 01/2012 ngày 10-02-2012 nên hôn nhân của chị Đ với anh T là hôn nhân hợp pháp. Do mâu thuẫn nên chị Đ yêu cầu ly hôn với anh T, anh T không đến Tòa án để hòa giải đoàn tụ, không có ý kiến gì đối với yêu cầu của chị Đ; từ khi chị Đ với anh T không còn chung sống với nhau tháng 8 năm 2015 đến nay thì chị Đ với anh T cũng không tự hòa giải, hàn gắn được nên có căn cứ xác định mục đích hôn nhân không đạt được, trái với nguyên tắc của luật hôn nhân và gia đình nên không cần thiết phải duy trì quan hệ hôn nhân này mà căn cứ Điều 56, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Đ được ly hôn với anh T .

[3]. Về con chung: Không có.

[4]. Về tài sản, nợ: Do chị Đ, anh T không có yêu cầu nên Tòa không xem xét.

[5]. Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Đ phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí về ly hôn theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Chị Đ có nộp tạm ứng án phí đủ số tiền trên nên được chuyển thu án phí khi án có hiệu lực pháp luật.

[6]. Về quyền kháng cáo: Chị Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; anh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng Dân sự, xét xử vắng mặt anh Danh Văn T .

Áp dụng các Điều 56, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1]. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Dương Thu Đ được ly hôn với anh Danh Văn T, quan hệ hôn nhân chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật *(chị Đ với anh T có đăng ký kết hôn số 23, quyển 01/2012 ngày 10-02-2012 tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Hòa, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau)*.

[2]. Về con chung: Không có.

[3]. Về tài sản, nợ: Chị Đ, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4]. Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm về ly hôn: Chị Đ phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*, chị Đ có nộp tạm ứng án phí với số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền số 0011351 ngày 03tháng 5 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh sẽ được chuyển thu án phí khi án có hiệu lực pháp luật.

[5]. Về quyền kháng cáo: Chị Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; anh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự ;
- UBND xã Khánh Hòa;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh;
- Chi cục Thi hành án DS huyện U Minh;
- Lưu:Hồ sơ, văn thư .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Mai Thiên Thơ